

\*\*\*

Số: 1456 -CV/TĐTN-TC-KT

Cần Thơ, ngày 19 tháng 8 năm 2020

“V/v Báo cáo việc thực hiện Chương trình  
Rèn luyện đoàn viên, giai đoạn 2018 - 2022;  
kết quả kiểm điểm và đánh giá, xếp loại  
chất lượng đối với tổ chức cơ sở Đoàn, tập thể  
lãnh đạo và cá nhân, năm học 2019 - 2020 ”

**Kính gửi: Ban Thường vụ Đoàn các trường Đại học, Cao đẳng.**

Căn cứ Hướng dẫn số 15-HD/TĐTN-TCKT ngày 30/8/2018 của Ban Thường vụ Thành đoàn Cần Thơ triển khai hướng dẫn thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên, giai đoạn 2018 – 2022.

Căn cứ Chương trình số 09-CTr/TĐTN-TTNTH ngày 09/9/2019 của Ban Thường vụ Thành đoàn triển khai chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học, năm học 2019 – 2020.

Căn cứ Hướng dẫn số 37-HD/TĐTN-TCKT ngày 22/01/2020 của Ban Thường vụ Thành đoàn triển khai hướng dẫn kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức Đoàn, tập thể lãnh đạo và cá nhân, giai đoạn 2020 – 2022.

Nhằm đảm bảo tính thống nhất theo quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên, tổ chức Đoàn và tập thể lãnh đạo. Ban Thường vụ Thành đoàn đề nghị Ban Thường vụ Đoàn các trường Đại học, Cao đẳng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên, giai đoạn 2018 - 2022; kết quả kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức Đoàn, tập thể lãnh đạo và cá nhân, năm học 2019 – 2020, cụ thể như sau:

**1. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên, năm học 2019 – 2020.**

Ban Thường vụ Đoàn các trường Đại học, Cao đẳng thực hiện báo cáo công tác triển khai, công tác chỉ đạo thực hiện, nhận xét đánh giá kết quả thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên, năm học 2019 – 2020 (kèm đề cương báo cáo).

**2. Kết quả kiểm điểm tập thể và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức Đoàn, tập thể lãnh đạo và cá nhân, năm học 2019 – 2020**

Hồ sơ gửi về Ban Tổ chức – Kiểm tra Thành đoàn, gồm:

- Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học, năm học 2019 – 2020.

- Báo cáo kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Đoàn trường.

- Biên bản hội nghị kiểm điểm.

- Biên bản kết quả biểu quyết mức thi đua của tổ chức đoàn và mức tự xếp loại thi đua của Ban Thường vụ Đoàn trường.

Ban Thường vụ Đoàn các trường Đại học, Cao đẳng tổng hợp đầy đủ hồ sơ gửi về Ban Thường vụ Thành đoàn **trước 15h00 ngày 18/9/2020** qua Ban Tổ chức – Kiểm tra Thành đoàn, số 36 Lý Thường Kiệt, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ đồng chí Huỳnh Trần Thanh Trúc, chuyên viên Ban Tổ chức – Kiểm tra Thành đoàn qua địa chỉ email: [bantochuckiemtratdct@gmail.com](mailto:bantochuckiemtratdct@gmail.com) hoặc số điện thoại 0939 994 878.

Ban Thường vụ Thành đoàn Cần Thơ đề nghị Ban Thường vụ Đoàn các trường Đại học, Cao đẳng nghiêm túc triển khai thực hiện theo tinh thần công văn./.

*Trân trọng!*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;

- Lưu: TCKT, VP, (Tr). 

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



*Đào Chi Nghĩa*

## **BÁO CÁO**

### **Triển khai thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên và kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên, tổ chức Đoàn, năm học 2019 - 2020**

Căn cứ văn bản yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện.

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO**

Nêu rõ căn cứ văn bản chỉ đạo của Đoàn cấp trên trực tiếp, văn bản triển khai tổ chức thực hiện và phạm vi chỉ đạo của đơn vị.

Nêu rõ cơ cấu tổ chức, gồm:

- Số lượng cơ sở Đoàn trực thuộc: Đoàn cơ sở; Chi đoàn cơ sở và Chi đoàn.
- Số lượng đoàn viên của đơn vị.

#### **II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC**

Nêu rõ các hình thức triển khai tuyên truyền, thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên tại đơn vị.

#### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **3.1. Kết quả công tác triển khai**

Nêu rõ phương thức triển khai thực hiện từ Ban Thường vụ Đoàn trường xuống Đoàn cơ sở; từ Đoàn cơ sở xuống các Chi đoàn; từ Chi đoàn đến đoàn viên đăng ký thực hiện.

Nêu rõ số lượng, đối tượng triển khai thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên.

Nêu rõ số lượng đoàn viên đăng ký thực hiện trong năm học 2019 - 2020 (*Lưu ý số liệu báo cáo cần khớp số liệu báo cáo về Ban Tổ chức – Kiểm tra Thành đoàn. Ban Tổ chức – Kiểm tra ghi nhận số liệu đoàn viên các trường báo cáo về vào 10/5/2020*).

**3.2. Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên và kết quả đánh giá phân loại đoàn viên năm học 2019 – 2020.**

***3.2.1. Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên, năm học 2019 – 2020***

Kết quả đoàn viên đăng ký thực hiện qua phiếu đối với 5 nội dung rèn luyện trong 23 tiêu chí, theo thang điểm 100, cụ thể như sau:

Tổng số đoàn viên hiện có của đơn vị:.....đoàn viên

<b>Tổng số Đoàn viên đăng ký</b>	<b>Đoàn viên hoàn thành xuất sắc</b> (đạt từ 90 đến 100 điểm rèn luyện)	<b>Đoàn viên hoàn thành tốt</b> (đạt từ 80 đến 89 điểm rèn luyện)	<b>Đoàn viên hoàn thành</b> (đạt từ 70 đến 79 điểm rèn luyện)	<b>Đoàn viên không hoàn thành</b> (Không thực hiện hoặc chỉ đạt dưới 70 điểm rèn luyện)

### 3.2.2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên, năm 2019 – 2020<sup>1</sup>

Căn cứ Hướng dẫn số 37-HD/TĐTN-TCKT ngày 22/01/2020 của Ban Thường vụ Thành đoàn tại khoản 4.1 đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên. Ban Thường vụ Đoàn trường.....đã triển khai ...*(nêu rõ tên, trích yếu văn bản triển khai, nội dung, thời gian đánh giá, phân loại đoàn viên)*

Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Đoàn trường.....báo cáo số lượng đoàn viên và kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên, năm học 2019 – 2020, cụ thể như sau:

- Tổng số đoàn viên hiện có tính đến thời điểm đánh giá phân loại là:.....đoàn viên, trong đó có:.....đảng viên đang tham gia sinh hoạt đoàn;.....đoàn viên kết nạp mới trong năm 2020, gồm có:

- + Có.....đoàn viên kết nạp mới trong học kỳ 1, năm học 2019 - 2020
- + Có.....đoàn viên kết nạp mới trong học kỳ 2, năm học 2019 – 2020
- Kết quả đánh giá, phân loại đoàn viên, năm học 2019 -2020.

<b>Mức phân loại</b>	<i>Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ</i>	<i>Hoàn thành tốt nhiệm vụ</i>	<i>Hoàn thành nhiệm vụ</i>	<i>Không hoàn thành nhiệm vụ</i>	<b>Số đoàn viên không phân loại</b>	<b>Tổng số Đoàn viên</b>
<b>SL Đoàn viên</b>	<b>1.876</b>					
<b>Tỉ lệ (%)</b>	91,24					

\* Ví dụ: ĐV Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có: 1.876/2056 đoàn viên (đạt 91,24%).

### 3.3. Kết quả giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp

#### 3.3.1. Kết quả bình chọn đoàn viên ưu tú năm học 2019 - 2020

<sup>1</sup> \* Lưu ý đối tượng đánh giá, phân loại, gồm:

- Đoàn viên có thời gian sinh hoạt tại chi đoàn liên tục từ 6 tháng trở lên, tính đến thời điểm đánh giá. Đối với đoàn viên chuyển sinh hoạt đoàn nhưng chưa đủ 6 tháng liên tục tại đơn vị mới, thì đơn vị mới sẽ tiến hành đánh giá dựa trên nhận xét của đơn vị cũ.

- Đoàn viên nghỉ chế độ thai sản; đi học tập, lao động, công tác tại đơn vị, địa phương khác không quá 3 tháng thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian sinh hoạt thực tế tại chi đoàn của năm đó.

- Đoàn viên nghỉ ốm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Đảng viên đang tham gia sinh hoạt đoàn không tiến hành xếp loại mà chi đoàn chỉ tiến hành đánh giá kết quả thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên và chuyển kết quả đánh giá cho chi bộ để có thêm căn cứ đánh giá Đảng viên.

Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại chấp lượng đoàn viên, năm học 2019 – 2020 từ các cơ sở Đoàn trực thuộc báo cáo về có.....đoàn viên hoàn thành xuất sắc để làm cơ sở bình chọn đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp trong năm 2020 - 2021, cụ thể như sau:

- Kết quả bình chọn đoàn viên năm học 2019 - 2020

TS đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	TS đoàn viên ưu tú được bình chọn	Đạt tỉ lệ (%)
1.876	478	25,47

### 3.3.2. Kết quả giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp trong năm học 2019 – 2020

Căn cứ kết quả bình chọn đoàn viên ưu tú trong năm học 2018 – 2019 làm nguồn cho các cơ sở Đoàn giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp trong năm 2019 – 2020, cụ thể như sau:

**\* Lưu ý: Đơn vị cần báo đúng kết quả số lượng Đoàn viên ưu tú được bình xét trong năm học 2018 – 2019 đã báo cáo về Ban Tổ chức – Kiểm tra trong tháng 10/2019.**

Năm học	2018 - 2019	2019 - 2020		
Tên các mục	Đoàn viên ưu tú	ĐVUT được giới thiệu cho Đảng	ĐVUT được cấp ủy xem xét giới thiệu học lớp cảm tình Đảng/số ĐVUT được giới thiệu	ĐVUT được kết nạp Đảng/TS đảng viên kết nạp mới của Đảng ủy
<b>Tổng số ĐVUT</b>	478	257	152/257	52/67
<b>Tỉ lệ (%)</b>		53,76	59,14	77,67

### 3.3.2. Đánh giá so sánh kết quả giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng xem xét kết nạp.

- Nêu rõ các văn bản căn cứ trong quá trình triển khai thực hiện;
- Đánh giá so sánh kết quả giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng xem xét kết nạp tại đơn vị trong năm học 2019 – 2020 tăng hay giảm so với năm học 2018 – 2019.
- Đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu được giao, đạt hay không đạt, nguyên nhân ưu điểm, hạn chế.
- Nêu rõ giải pháp khắc phục hạn chế (nếu có) trong việc thực hiện “mô hình”, giải pháp giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng xem xét, kết nạp”.

**\* Lưu ý: Các giải pháp đưa ra cần căn cứ theo quy định phát triển đảng viên của Điều lệ Đảng, cuộc vận động đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam và theo quy định của tổ chức, đơn vị nơi công tác.**

### **3.4. Kết quả đánh giá phân loại tổ chức cơ sở Đoàn năm học 2019 - 2020**

Căn cứ Hướng dẫn số 37-HD/TĐTN-TCKT ngày 22/01/2020 của Ban Thường vụ Thành đoàn tại khoản 4.2 đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức Đoàn. Ban Thường vụ Đoàn trường.....đã triển khai (nêu rõ tên, trích yếu văn bản triển khai, nội dung, thời gian đánh giá, phân loại đoàn viên)

Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Đoàn trường..... báo cáo kết quả đánh giá phân loại đối với Đoàn cơ sở, Chi đoàn cơ sở và Chi đoàn, theo 4 mức xếp loại, cụ thể như sau:

#### **3.4.1. Đối với chi đoàn, chi đoàn cơ sở<sup>2</sup>**

##### **\* Đối với Chi đoàn cơ sở**

Tính đến thời điểm đánh giá đơn vị có.....Chi đoàn cơ sở, trong đó:

+ Có.....Chi đoàn cơ sở thành lập mới trong học kỳ 1 năm học 2019 – 2020.

+ Có.....Chi đoàn cơ sở thành lập mới trong học kỳ 2, năm học 2019 – 2020.

<b>Mức phân loại</b>	<i>Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ</i>	<i>Hoàn thành tốt nhiệm vụ</i>	<i>Hoàn thành nhiệm vụ</i>	<i>Không hoàn thành nhiệm vụ</i>	Số Chi đoàn CS không phân loại	<b>Tổng số Chi đoàn cơ sở</b>
<b>CĐCS</b>						
<b>Tỉ lệ (%)</b>						

##### **\* Đối với Chi đoàn trực thuộc Đoàn cơ sở**

Tính đến thời điểm đánh giá đơn vị có.....Chi đoàn, trong đó:

+ Có.....Chi đoàn thành lập mới trong học kỳ 1 năm học 2019 – 2020.

+ Có.....Chi đoàn thành lập mới trong học kỳ 2, năm học 2019 – 2020.

<b>Mức phân loại</b>	<i>Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ</i>	<i>Hoàn thành tốt nhiệm vụ</i>	<i>Hoàn thành nhiệm vụ</i>	<i>Không hoàn thành nhiệm vụ</i>	Số Chi đoàn CS không phân loại	<b>Tổng số Chi đoàn</b>
<b>CĐCS</b>						
<b>Tỉ lệ (%)</b>						

<sup>2</sup> \* Lưu ý đối tượng đánh giá, phân loại, gồm:

- Chi đoàn có thời gian sinh hoạt từ 6 tháng trở lên, tính đến thời điểm đánh giá.

### 3.4.2. Đối với Đoàn cơ sở<sup>3</sup>

Tính đến thời điểm đánh giá đơn vị có.....Đoàn cơ sở, trong đó:

+ Có.....Đoàn cơ sở thành lập mới trong học kỳ 1 năm học 2019 – 2020.

+ Có..... Đoàn cơ sở thành lập mới trong học kỳ 2, năm học 2019 – 2020.

Tính đến thời điểm đánh giá đơn vị có.....được công nhận Đoàn cơ sở “3 chủ động”.

Mức phân loại	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Số Chi đoàn CS không phân loại	Tổng số Đoàn cơ sở
ĐCS						
Tỉ lệ (%)						

## IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 4.1. Thuận lợi

### 4.2. Khó Khăn.

<sup>3</sup> \* Lưu ý đối tượng đánh giá, phân loại, gồm:

- Đoàn cơ sở được thành lập được ít nhất 6 tháng trở lên tính đến thời điểm đánh giá.